

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 40/2017/HS-ST
Ngày: 05-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thùy Trang**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Nhâm**.

2. Bà **Vũ Thị Đào**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thùy Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2017/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/. CHƯƠng HOÀNG N – sinh năm 1989

Nơi đăng ký NKTT: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12. Con ông: Chương Nguồn V, sinh năm 1967; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1967; Vợ: Lê Hồng M, sinh năm 1993; Bị cáo là con trai lớn trong gia đình có 02 anh em ruột. Bị cáo có 01 người con ruột 03 tháng tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Chương Hoàng N bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 08/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/. BÙI VĂN O – sinh năm 1981.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12. Con ông: Bùi Văn X, sinh năm 1928 (chết); Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1939 (chết); Vợ: Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1985; Bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh chị em ruột, lớn nhất 49 tuổi. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bùi Văn O bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 14/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/. TRẦN VĂN DU V – sinh năm 1987.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12. Con ông: Trần Văn S (chết); Con bà: Nguyễn Thị B, 57 tuổi; Vợ: Lâm Thị Thúy Q, sinh năm 1997; Bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất 37 tuổi, nhỏ nhất 26 tuổi. Bị cáo có 01 người con 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trần Văn Du V bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/. LÊ VĂN K – sinh năm 1973.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12. Con ông: Lê Văn N (chết); Con bà: Giảng Thị H (chết); Vợ: Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1974; Bị cáo là con út trong gia đình có 04

anh chị em ruột, lớn nhất 51 tuổi. Bị cáo có 02 người con lớn nhất 24 tuổi và nhỏ nhất 22 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lê Văn K bị bắt tạm giam vào ngày 04/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/. **HUỖNH VĂN C** – sinh năm 1976.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông: Huỳnh Văn B, sinh năm 1954; Con bà: Huỳnh Thị B, sinh năm 1958; Vợ: Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1982; Bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất 42 tuổi, nhỏ nhất 27 tuổi. Bị cáo có 03 người con lớn nhất 16 tuổi và nhỏ nhất 10 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Huỳnh Văn C bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6/. **PHẠM TẤN A** – sinh năm 1989.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12. Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1963; Con bà: Võ Thị T, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1994; Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em ruột, lớn nhất 36 tuổi. Bị cáo có 01 người con 04 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Phạm Tấn A bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7/. **BÙI VĂN C** – sinh năm 1983.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12. Con ông: Bùi Văn S, sinh năm 1951; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; Vợ: Lưu Thị X, sinh năm 1987; Bị cáo có 07 anh chị em ruột, lớn nhất 43 tuổi, nhỏ nhất 27 tuổi. Bị cáo có 02 người con lớn nhất 07 tuổi và nhỏ nhất 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bùi Văn C bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8/. **LÊ TRỌNG T** – sinh năm 1996.

Nơi đăng ký NKTT: khu phố 6, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: khu phố Ph, thị trấn G, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông: Lê Hoàng T, sinh năm 1974; Con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo là con trai lớn trong gia đình có 03 anh em ruột, nhỏ nhất 11 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lê Trọng T bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2017 bị tạm giữ 06 ngày, bị khởi tố và bị tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến ngày 26/9/2017 được gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn C – sinh năm 1979, có mặt.

Trú tại: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1965, có mặt.

Trú tại: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Anh Chương Hoàng A – sinh năm 1994, có mặt.

Trú tại: ấp Ph, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 55 phút, ngày 27/7/2017 lực lượng Công an huyện Gò Quao bắt quả tang Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A và Bùi Văn C cùng tham gia đánh bạc tại nhà của Chương Hoàng N, ngụ tại ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Riêng Lê Văn K bỏ chạy khi lực lượng công an vào bắt.

Tại hiện trường, lực lượng công an đã phát hiện và thu giữ các đồ vật có liên quan đến việc đánh bạc gồm: 118 lá bài tây; 03 bộ bài tây đã khai hộp; 06 bộ bài tây chưa khai hộp; Tiền Việt Nam tổng cộng là 10.940.000 đồng, trong đó trên chiếu bạc là 2.470.000 đồng, trên người các bị cáo và người làm chứng tại hiện trường là 7.070.000 đồng, trong nhà Chương Hoàng N là 1.400.000 đồng; 07 điện thoại di động và 06 xe máy.

Quá trình điều tra xác định vào khoảng 12 giờ ngày 27/7/2017, các bị cáo Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C tập trung tại nhà của Chương Hoàng N cư ngụ tại ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao thực hiện hành vi đánh bạc. Hình thức chơi là loại bài cào ba lá đếm nút, mỗi lần đặt gồm 01 tụ cái và từ 03 đến 05 tụ con, còn một số khác thì ké với tụ cái và tụ con, mỗi người làm cái 03 bàn thì xoay vòng, mỗi lần đặt tụ các bị cáo đặt thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 50.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang có 08 bị cáo tham gia sát phạt với nhau, số tiền công an thu giữ trên chiếu bạc là 2.470.000 đồng và số tiền trên người các bị cáo mang theo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.338.000 đồng gồm của Chương Hoàng N là 92.000 đồng, Bùi Văn O là 1.960.000 đồng, Trần Văn Du V là 60.000 đồng, Lê Trọng T là 3.100.000 đồng, Phạm Tấn A là 15.000 đồng, Huỳnh Văn C là 221.000 đồng và 890.000 đồng trong người của Chương Hoàng A do các bị cáo bỏ vào khi bị lực lượng công an vây bắt. Như vậy số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.808.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận ngày 27/7/2017 đã cùng tham gia đánh bạc tại nhà Chương Hoàng N và đã bị bắt quả tang.

Chương Hoàng A, Lê Văn C, Nguyễn Văn C đều khai nhận vào ngày 27/7/2017 lúc 13 giờ có xem các bị cáo trên đánh bạc nhưng bản thân không tham gia, sau đó thì công an vào bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 118 lá bài tây; 03 bộ bài tây đã khai hộp; 06 bộ bài tây chưa khai hộp; Tiền Việt Nam tổng cộng là 8.808.000 đồng, trong đó trên chiếu bạc là 2.470.000 đồng, trên người các bị cáo tại hiện trường là 6.338.000 đồng, trong nhà Chương Hoàng N là 1.400.000 đồng; 07 điện thoại di động và 06 xe máy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cho chủ sở hữu và người nhà các bị cáo gồm 07 điện thoại di động, 06 xe máy và trả cho 03 người làm chứng là Lê Văn C, Chương Hoàng A, Nguyễn Văn C số tiền Việt Nam 732.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 43/KSĐT-TA, ngày 23/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật Hình sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn O từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn C từ 08 triệu đồng đến 10 triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Du V từ 07 triệu đồng đến 08 triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn A từ 05 triệu đồng đến 06 triệu đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn K từ 07 triệu đồng đến 08 triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C từ 05 triệu đồng đến 06 triệu đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chương Hoàng N từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội là 8.808.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 118 lá bài tây; 03 bộ bài tây đã khai hộp; 06 bộ bài tây chưa khai hộp.

Kê biên bảo thủ thi hành án tiền Việt Nam 1.400.000 đồng đã thu giữ của Chương Hoàng N.

Riêng đối với đối tượng Lại Văn T có tham gia đánh bạc đã đi khỏi địa phương Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được nên tách hồ sơ riêng tiếp tục điều tra làm rõ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai các nhân chứng, tài liệu chứng cứ, biên bản bắt người, biên bản phạm tội quả tang ngày 27/7/2017 và nội dung bản Cáo trạng số: 43/KSĐT-TA, ngày 23/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng cũng như ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt bình thường của những người dân khác tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, bởi vì đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình bị trì trệ, cuộc sống gia đình mất hạnh phúc và đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

Việc các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc không phải lần đầu, các bị cáo cũng thừa nhận đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc từ trước đó đến ngày 27/7/2017 thì bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc đã thu giữ được tổng cộng là 8.808.000 đồng đã đủ định lượng theo quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự vì vậy hành vi đánh bạc của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến

năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Mặc dù các bị cáo đều khai rằng không có ai tổ chức, tuy nhiên bị cáo Chương Hoàng N là người kêu gọi các bị cáo khác bằng cách gọi điện thoại rủ rê, bán bài để phục vụ việc đánh bạc và địa điểm đánh bạc cũng tại nhà của bị cáo N cho nên bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Trọng T không thành khẩn khai báo nên không được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Bùi Văn C và Lê Văn K do gia đình có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy các bị cáo Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C có nơi cư trú ổn định và có khả năng tự cải tạo bản thân mình trở thành người công dân tốt nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Áp dụng Điều 30 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo phải nộp phạt một khoản tiền sung vào công quỹ Nhà nước là đủ nghiêm. Riêng đối với bị cáo Chương Hoàng N thì cần có hình phạt nghiêm khắc hơn bởi vì bị cáo đóng vai trò tích cực trong việc khởi xướng cho mượn địa điểm và cung cấp bài cho các bị cáo khác.

[6] **Về xử lý vật chứng và số tiền các bị cáo dùng đánh bạc:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước tang vật của vụ án số tiền Việt Nam 2.470.000 đồng.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo mang theo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi do đánh bạc mà có đối với Chương Hoàng N là 92.000 đồng, Bùi Văn O là 1.960.000 đồng, Trần Văn Du V là 60.000 đồng, Lê Trọng T là 3.100.000 đồng, Phạm Tấn A là 15.000 đồng, Huỳnh Văn C là 221.000 đồng và 890.000 đồng trong người của Chương Hoàng A do các bị cáo bỏ vào khi bị lực lượng công an vây bắt.

Tịch thu tiêu hủy 118 lá bài tây; 03 bộ bài tây đã khai hộp; 06 bộ bài tây chưa khai hộp thu được tại hiện trường vụ án.

Hoàn trả cho bị cáo Chương Hoàng N số tiền Việt Nam 1.400.000 đồng.

[7] **Án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K, Chương Hoàng N và Bùi Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T: 15 (mười lăm) triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn O: 10 (mười) triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn C: 08 (tám) triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Du V: 07 (bảy) triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn A: 05 (năm) triệu đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn K: 07 (bảy) triệu đồng;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C: 05 (năm) triệu đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chương Hoàng N 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến ngày 08/9/2017.

- **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước tang vật của vụ án số tiền Việt Nam 2.470.000 đồng.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền các bị can mang theo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi do đánh bạc mà có đối với Chương Hoàng N là 92.000 đồng, Bùi Văn O là 1.960.000 đồng, Trần Văn Du V là 60.000 đồng, Lê Trọng T là 3.100.000 đồng, Phạm Tấn A là 15.000 đồng, Huỳnh Văn C là 221.000 đồng và 890.000 đồng trong người của Chương Hoàng A do các bị cáo bỏ vào khi bị lực lượng công an vây bắt.

Tịch thu tiêu hủy 118 lá bài tây; 03 bộ bài tây đã khai hộp; 06 bộ bài tây chưa khai hộp thu được tại hiện trường vụ án.

Hoàn trả cho bị cáo Chương Hoàng N số tiền Việt Nam 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Các vật chứng và tiền được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 26/10/2017.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Chương Hoàng N, Bùi Văn O, Lê Trọng T, Huỳnh Văn C, Trần Văn Du V, Phạm Tấn A, Lê Văn K và Bùi Văn C phải nộp án phí HSST, mỗi bị cáo bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Công an huyện;
- Chi cục THA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Thùy Trang